

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2020/QĐST-DS

Mường Ảng, ngày 11 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-TCDS ngày 08 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Số nhà Y, tổ X, phường H, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Trần Quốc H, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Tổ Z, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Anh Trần Quốc H công nhận nợ bà Phạm Thị T số tiền gốc là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng);

Bà Phạm Thị T và anh Trần Quốc H thỏa thuận, thống nhất anh H sẽ trả cho bà T số tiền gốc là: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) vào ngày 01/01/2021. Còn số tiền lãi bà T không yêu cầu anh H phải trả.

Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết

định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí: Bà T và anh H thỏa thuận, thống nhất như sau: Bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.000.000 (Năm triệu đồng) bà T đã nộp đủ theo biên lai số: AB/2010/01845 ngày 08 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND cùng cấp
- T.H.A DS huyện
- Các đương sự
- Lưu

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân